TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ----------
Số: 03 /2024/QĐST- DS	*K, ngày 20 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu H1.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Nhật L – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên họp: Bà Lê Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở TAND huyện K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2023/TLST- DS, ngày 06/12/2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2024/QĐST-DS, ngày 07 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Anh Hoàng Tiến T3, sinh năm 1978; HKTT: thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh H; Hiện trú tại: thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh H; (Vắng mặt)
- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hoàng Thị Thu L1, sinh năm 1974; Trú tại: thôn Đ3, xã D, huyện K, tỉnh H. (Vắng mặt)

Những người tham gia tố tụng khác:

- Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958;
2. Ông Hoàng Tiến H2, sinh năm 1969;

Đều trú tại: thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh H**.** (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, biên bản ghi lời khai anh Hoàng Tiến T1 trình bày: Bố mẹ anh Thanh là ông Hoàng Tiến A (sinh năm 1946, mất năm 2017) và bà Nguyễn Thị L2 (sinh năm 1946, mất năm 2006). Quá trình chung sống, bố mẹ anh Thanh sinh được 04 người con lần lượt là: Anh Hoàng Anh T2, sinh năm 1972 hiện ở tại thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh H; chị Hoàng Thị Thu L1, sinh năm 1974; trú tại: thôn Đ3, xã D, huyện K, tỉnh H.; anh Hoàng Tiến T3, sinh năm 1976 (mất năm 1981, chưa có vợ con gì) và anh Hoàng Tiến T1. Ngoài ra, bố mẹ anh T3 không có vợ, chồng, con riêng hay con nuôi nào khác. Trong số các anh chị em của anh T3 có anh T2 bị thiểu năng trí tuệ từ nhỏ, thể chất anh T2 phát triển bình thường nhưng trí tuệ kém phát triển, anh T2 cũng không làm được bất cứ công việc gì nặng. Tình trạng bệnh anh

Tuấn ngày càng trở nên nặng hơn, đêm không ngủ, nói linh tinh một mình, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, gia đình thường xuyên phải đi tìm đưa về. Anh T2 không có vợ con, hiện nay anh T2 không nhận thức, điều khiển được hành vi của mình, không tự chăm sóc, vệ sinh cá nhân được. Trong gia đình ngoài anh T2 bị tâm thần kinh thì không có ai bị bệnh này. Anh T2 sống cùng anh T3 kể từ khi bố mẹ anh mất. Anh T2 cũng được nhận trợ cấp xã hội với đối tượng người bị tâm thần kinh. Do gia đình hoàn cảnh khó khăn, nên gia đình cũng không chạy chữa ở đâu. Anh T2 cũng không uống thuốc gì. Hiện nay, do anh T2 không nhận thức, điều khiển được hành vi của mình nên cần có người giám hộ hợp pháp để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho anh T2. Vì thế, anh T3 đề nghị tòa án trưng cầu giám định khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của anh Tuấn và tuyên bố anh T2 mất năng lực hành vi dân sự, để anh T3 là người giám hộ, đại diện anh T2 thực hiện các giao dịch dân sự đảm bảo cho quyền, lợi ích hợp pháp của anh T2.

Tại biên bản ghi lời khai của người thân của anh T3 là chị Hoàng Thị Thu L1 cũng nhất trí với toàn bộ lời khai, quan điểm trình bày và yêu cầu của anh T3.

Tại phiên họp hôm nay:

- Người yêu cầu là anh T3, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị L1 đều có đơn xin vắng mặt, những người làm chứng là ông C, ông H2 đều có quan điểm xin vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, thư ký: Đã chấp hành đúng, đầy đủ theo quy định của BLTTDS năm 2015 kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm ra quyết định giải quyết việc dân sự; Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về đường lối giải quyết: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện K chấp nhận yêu cầu của anh T3 và ra quyết định tuyên bố anh T2 mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu nhận định:

Về quyền yêu cầu: Anh Hoàng Tiến T3 là em trai của anh Hoàng Anh T2 nên anh T3 có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T2 mất năng lực hành vi dân sự.

Về tố tụng: Người yêu cầu là anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị L1 đều có đơn xin vắng mặt, những người làm chứng là ông C, ông H2 đều có quan điểm xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án căn cứ khoản 2 Điều 367 của BLTTDS năm 2015 vẫn tiến hành phiên họp.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của BLTTDS năm 2015. Người bị yêu cầu cư

trú tại xã Đ1, huyện K nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của BLTTDS năm 2015 thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K.

Xét yêu cầu của đương sự thì thấy rằng: *Anh T2* bị thiểu năng trí tuệ từ nhỏ, thể chất anh Tuấn phát triển bình thường nhưng trí tuệ kém phát triển, anh T2 cũng không làm được bất cứ công việc gì nặng. Tình trạng bệnh anh T2 ngày càng trở nên nặng hơn, đêm không ngủ, nói năng linh tinh một mình, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, gia đình thường xuyên phải đi tìm đưa về. Anh T2 không có vợ con, hiện nay anh T2 không tự chăm sóc, vệ sinh cá nhân được. Trong gia đình ngoài anh T2 thì không có ai bị bệnh này. Anh T2 cũng đã được hưởng chế độ trợ cấp xã hội tại UBND xã Đ2 đối với đối tượng người thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng.

Bên cạnh đó, để có căn cứ xác đáng đối với yêu cầu của anh Thanh, ngày 11/12/2023, Tòa án nhân dân huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với anh Hoàng Anh T2. Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 328/KLGĐ, ngày 02/02/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương đã kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng Hoàng Anh Tuấn bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*

Xét tình trạng thực tế và kết quả giám định pháp y tâm thần của anh T2 là phù hợp với pháp luật về điều kiện yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu của anh T3 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K về việc tuyên bố anh T2 mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của BLDS năm 2015 nên được Tòa án nhân dân huyện K chấp nhận.

[5] Về lệ phí: *Anh T3* là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 của BLTTDS năm 2015 và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Số tiền anh T3 phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được đối trừ vào số tiền tạm ứng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T3 đã nộp theo Biên lai thu số 0001069, ngày 06/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K nên anh T3 đã nộp đủ lệ phí.

[6]. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371 và 372 của BLTTDS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 22 của BLDS năm 2015; Khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của BLTTDS năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Tiến T3.

2. Tuyên bố anh Hoàng Anh T2, sinh năm 1972, có HKTT tại: thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh H; Hiện trú tại: thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh H bị mất năng lực hành vi dân sự.

3. Về lệ phí: anh Hoàng Tiến T3 phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được đối trừ vào số tiền tạm ứng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T3 đã nộp theo Biên lai thu số 0001069, ngày 06/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K nên anh T3 đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện K;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đ2;
- Lưu HS việc dân sự.

Nguyễn Thị Thu H1